

Bản án số: 47/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 01-3-2023

V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung;

2. Ông Lê Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tấn Tiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 361/2022/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 11 năm 2022, về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 09 tháng 2 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Xuân B, sinh năm 1972 (Có mặt)

Trú tại: Khu phố D, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Bùi Thanh H, sinh năm 1968 (Có mặt)

Trú tại: Khu phố D, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 11 năm 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Lê Thị Xuân B trình bày:

Trước khi kết hôn chị và anh Bùi Thanh H có thời gian tìm hiểu 06 tháng, rồi tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện P, tỉnh Bình Định vào ngày 24/12/1990. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2014 (khi con gái lớn có chồng), thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nhưng chị vì các con nên cố gắng chịu đựng để duy trì cuộc sống hôn nhân này, nhưng mâu thuẫn ngày trầm trọng và gay gắt nhất là khoảng 01 năm nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do mỗi lần nhậu say anh H về đánh chị một cách vô cớ, có chuyện nóng giận gì bên ngoài là anh H về đánh chị, đánh rất nhiều lần, cụ thể chị không nhớ đánh bao nhiêu lần. Vì chịu đựng không nổi tính cách vũ phu của anh H, nên chị bỏ ra ngoài thuê nhà sống ly thân với anh H từ tháng 11/2022 đến nay.

Trong khoảng thời gian sống ly thân anh H cũng không quan tâm gì đến cuộc sống chị. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

- Về quan hệ nuôi con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung tên Bùi Thị Ánh M, sinh năm 1992 và Bùi Thị Trúc M, sinh năm 2001, hiện các con đã thành niên, muốn sống với ai do các con tự quyết định.

- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, hiện vợ chồng chị không nợ gì ai.

-Theo biên bản lấy lời khai của đương sự, ngày 30/11/2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Bùi Thanh H trình bày:

Anh công nhận về thời gian tìm hiểu, kết hôn giữa anh và chị B, như chị B trình bày là đúng, sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc cho đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nhưng mâu thuẫn trầm trọng nhất là khoảng 01 năm nay. Nguyên nhân là do mỗi lần anh nhậu say về là đánh chị B, anh đánh rất nhiều lần, nên không nhớ chính xác đã đánh bao nhiêu lần. Vì vậy từ tháng 11/2022 chị B đã bỏ ra ngoài thuê nhà ở không còn sống chung với anh từ đó đến nay. Trong khoảng thời gian sống ly thân vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau, nhưng nay chị B yêu cầu ly hôn, anh không đồng ý, mặc dù lỗi dẫn đến việc ly hôn này tất cả xuất phát từ anh, nhưng anh xin Hội đồng xét xử cho vợ chồng anh đoàn tụ, để anh có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trước đây anh đã gây ra cho chị B, đồng thời tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn lo cho các con. Nếu anh không thay đổi trong thời gian tới, thì lúc đó chị B yêu cầu ly hôn anh, anh sẽ đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ nuôi con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung tên Bùi Thị Ánh M, sinh năm 1992 và Bùi Thị Trúc M, sinh năm 2001, hiện các con đã thành niên, muốn sống với ai do các con tự quyết định.

- Về tài sản chung: Nếu Hội đồng xét xử cho ly hôn, anh cũng không yêu cầu giải quyết.

- Tại phiên Tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu: Về thủ tục tố tụng Tòa án đã tiến hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Xuân B, cho chị B được ly hôn với anh Bùi Thanh H, con chung đã thành niên, tài sản chung không yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết của Tòa án và thủ tục tố tụng:*

Đây là vụ án Hôn nhân gia đình tranh chấp về ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án này có bị đơn là anh Bùi Thanh H đang cư trú tại huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:* Chị Lê Thị Xuân B và anh Bùi Thanh H tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện P, tỉnh Bình Định vào ngày 24/12/1990, quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nên chị B yêu cầu ly hôn anh H với lý do mỗi lần nhậu say anh H về đánh chị một cách vô cớ, có chuyện nóng giận gì bên ngoài là anh H về đánh chị, đánh rất nhiều lần, cụ thể không nhớ đánh bao nhiêu lần. Hội đồng xét xử xét thấy là vợ chồng phải có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình, nhưng trong thời kỳ hôn nhân, anh H không lo làm ăn, không quan tâm đến gia đình, thường xuyên nhậu say về đánh chị B một cách vô cớ, đánh nhiều lần dẫn đến chị B không thể sống chung với anh H, nên ra ngoài thuê nhà ở riêng từ tháng 11/2022 cho đến nay.

Mặc dù anh H có nguyện vọng mong muốn vợ chồng đoàn tụ, nhưng thực tế, trong khoảng thời gian vợ chồng sống ly thân anh H cũng không quan tâm gì đến cuộc sống chị B, điều này chứng tỏ anh H cũng không mong muốn xây dựng gia đình hạnh phúc, mục đích xin đoàn tụ nhằm kéo dài gây đau khổ cho chị B, vì vậy có cơ sở xác định, hôn nhân giữa chị B và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nếu duy trì cuộc sống hôn nhân này cũng không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Do đó, áp dụng các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử cho chị B được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Chị B và anh H có 02 con chung tên Bùi Thị Ánh M, sinh năm 1992 và Bùi Thị Trúc M, sinh năm 2001, hiện các con đã thành niên, muốn sống với ai do các con tự quyết định.

- Về tài sản chung: Chị B và anh H thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

[3] *Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Chị B phải chịu án phí ly hôn, theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự quy định tại khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 39; Điều 147 và điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Lê Thị Xuân B được ly hôn anh Bùi Thanh H.

2. Về án phí: Chị Lê Thị Xuân B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn để sung ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí, mà chị B đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0008858 ngày 17/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Định.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Xuân B và anh Bùi Thanh H đều có mặt tại Tòa án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 01/3/2023).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phù Mỹ;
- CC THADS huyện Phù Mỹ;
- UBND xã Mỹ Trinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Tân

